

Số: 56/KH-BMT

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Buôn Ma Thuột năm học 2023 - 2024

Căn cứ Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-SGDĐT, ngày 12/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định 2268/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột về việc phân tuyển địa bàn tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 640/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 24/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024;

Căn cứ kết quả khảo sát nhu cầu lựa chọn môn học của học sinh lớp 9 tại các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh,

Trường THPT Buôn Ma Thuột xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023 - 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS.

Đảm bảo huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình THCS còn trong độ tuổi vào học lớp 10 THPT.

2. Yêu cầu:

Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết quả tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan.

Thực hiện công tác tuyển sinh phải đảm bảo thuận lợi nhất cho học sinh, tạo được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và xã hội.

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Trường THPT Buôn Ma Thuột thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 với hình thức xét tuyển trực tuyến như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện Quyết định số 223/QĐ-SGDĐT ngày 12/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023 - 2024, trong đó Trường THPT Buôn Ma Thuột được giao chỉ tiêu xét tuyển là 630 học sinh/14 lớp, trên nguyên tắc thực hiện phân luồng học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THCS và phân tuyển tuyển sinh theo địa bàn.

2. Địa bàn tuyển sinh

Trường THPT Buôn Ma Thuột được tuyển những học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS thuộc phạm vi địa bàn theo quy định phân tuyển tuyển sinh của UBND Thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

- Phường Tân Lập; Phường Thắng Lợi; Phường Tự An (trừ TDP 6, 6A, 7); TDP 1, 2, 3 phường Thống Nhất;

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trên địa bàn phường Tân Lập, Thắng Lợi, Tự An, (*THCS Hùng Vương, THCS Phan Chu Trinh, THCS Phạm Hồng Thái, THCS Nguyễn Văn Cừ*).

3. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên còn trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học.

4. Hồ sơ tuyển sinh

4.1. Hồ sơ tuyển sinh bao gồm:

- Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ hợp lệ của UBND xã, phường, thị trấn cấp (*không phô tô công chứng*).

- Bản phô tô công chứng bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển.

- Học bạ THCS (*bản chính*).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- 01 ảnh cỡ 3cm x 4cm (*kiểu ảnh căn cước công dân*).

4.2. Phương thức nộp hồ sơ:

- Học sinh đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu. Các trường THCS chịu trách nhiệm hỗ trợ học sinh rà soát, đối chiếu dữ liệu của học sinh đơn vị mình đã đăng ký.

- Hội đồng tuyển sinh kiểm tra hồ sơ trên hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh trực tiếp trên hệ thống mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

5. Phương thức tuyển sinh

Trường THPT Buôn Ma Thuột tổ chức tuyển sinh với phương thức xét tuyển theo học bạ, theo địa bàn tuyển sinh.

Nhà trường lập kế hoạch xét tuyển và thông báo công khai, rộng rãi, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng đến cha mẹ học sinh và học sinh trên địa bàn tuyển sinh (*trên bảng tin và Website của trường: <https://thptbuonmathuot.edu.vn/>*).

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

6.1. Tuyển thẳng

a) Chính sách tuyển thẳng:

Học sinh được tuyển thẳng vào trường THPT Buôn Ma Thuật theo địa bàn tuyển sinh đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS.
- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).
- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010).
- Học sinh đoạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) Nguyên tắc tuyển thẳng:

Học sinh chỉ được tuyển thẳng vào các trường THPT áp dụng phương thức xét tuyển.

6.2. Chế độ ưu tiên

a) Cộng thêm điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 được quy định như sau:

- Cộng 2,0 điểm cho Nhóm đối tượng 1:
 - + Con liệt sĩ;
 - + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - + Con của người được cấp “*Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên*”.
 - + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
 - + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- Cộng 1,5 điểm cho Nhóm đối tượng 2:
 - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con của người được cấp “*Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%*”.
- Cộng 1,0 điểm cho Nhóm đối tượng 3:
 - + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
 - + Người dân tộc thiểu số;

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
c) Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

d) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025..

7. Cách tính điểm tuyển sinh, nguyên tắc tuyển sinh

7.1. Điểm tuyển sinh vào trường tổ chức xét tuyển

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

7.2. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm các loại điểm sau:

- Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

*** Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa, không quá 2,0 điểm.**

7.3. Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên như sau: Có điểm trung bình cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

8. Đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn

- Số lớp 10: 14 lớp.
- Số tổ hợp lựa chọn: 08 tổ hợp.
- + Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa, Sinh, Tin; Chuyên đề Toán, Vật lý, Sinh: 3 lớp.
- + Tổ hợp 2: GDKTPL, Công nghệ CN, Vật lý, Tin; Chuyên đề Toán, Vật lý, Tin: 2 lớp.
- + Tổ hợp 3: Sinh, Hóa, Vật lý, Công nghệ (NN); Chuyên đề Toán, Vật lý, Tiếng Anh (tăng cường): 2 lớp.
- + Tổ hợp 4: Địa, GDKTPL, Vật lý, Tin; Chuyên đề Văn, Lịch sử, Địa lý: 1 lớp.

+ Tổ hợp 5: Sinh, GDKTPL, Hóa, Tin; Chuyên đề Toán, Văn, Tiếng Anh (tăng cường): 3 lớp.

+ Tổ hợp 6: Địa, GDKTPL, Vật lý, Tin; Chuyên đề Toán, Văn, Tiếng Pháp (tăng cường): 1 lớp.

+ Tổ hợp 7: Địa, GDKTPL, Vật lý, Mỹ thuật; Chuyên đề Toán, Văn, Tiếng Anh (tăng cường): 1 lớp.

+ Tổ hợp 8: Địa, GDKTPL, Sinh, Công nghệ (NN); Chuyên đề Lịch sử, Địa, GDKTPL: 1 lớp.

- Ngoại ngữ 1: Tiếng Anh; Ngoại ngữ 2: Tiếng Pháp

- Hình thức xét tuyển theo tổ hợp môn lựa chọn:

+ Mỗi học sinh đăng ký ít nhất 01 nguyện vọng (NV), nhiều nhất 03 NV theo thứ tự ưu tiên NV1, NV2, NV3 dựa trên các tổ hợp mà nhà trường đã xây dựng. Mỗi tổ hợp môn phải có tối thiểu 26 học sinh đăng ký thì nhà trường mới tổ chức lớp học. Nếu số lượng học sinh đăng ký ít hơn 26 thì nhà trường không tổ chức lớp học đó và học sinh sẽ được chuyển sang học nguyện vọng 2, 3. Nếu số lượng học sinh đăng ký cho các tổ hợp vượt chỉ tiêu tối đa thì các em có điểm xét tuyển thấp hơn cũng sẽ được chuyển sang học nguyện vọng 2, 3.

+ Căn cứ vào NV1 của học sinh, Hội đồng tuyển sinh sẽ xét tuyển theo từng tổ hợp đã quy định, lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp số học sinh đăng ký nhiều hơn số học sinh theo quy định thì sẽ xét các tiêu chí phụ: điểm trung bình các môn trong tổ hợp, ĐTB chung lớp 9, ĐTB môn Toán, Ngữ văn lớp 9,... Nếu vẫn còn trường hợp bằng nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

+ Học sinh đã được xét NV1 vào tổ hợp đã lựa chọn thì không được quyền sử dụng NV2, NV3.

+ Tùy theo điều kiện thực tế đăng ký, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, nhà trường có thể tăng hoặc giảm số lớp so với dự kiến ban đầu sao cho phù hợp, đúng quy định.

III. SỬ DỤNG PHẦN MỀM TUYỂN SINH

- Tất cả dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 đều sử dụng chung hệ thống phần mềm tuyển sinh trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Để thuận lợi cho học sinh và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục trong công tác tuyển sinh, nhà trường chủ trì phối hợp với các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh triển khai việc hướng dẫn học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT HỌC CHƯƠNG TRÌNH TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP

Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được xét tuyển vào học lớp 10 theo chỉ tiêu riêng tại trường THPT Buon Ma Thuột. Việc xét tuyển vào học lớp 10 THPT được tiến hành sau khi có kết quả thi tốt nghiệp tiếng Pháp và theo đúng quy chế, hướng dẫn của Bộ GDĐT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tham mưu UBND thành phố Buôn Ma Thuột phân tuyến địa bàn tuyển sinh lớp 10: trước ngày 18/4/2023.

- Công bố Kế hoạch tuyển sinh; gửi tờ trình đề nghị Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh: trước ngày 07/5/2023.

- Các trường THCS hướng dẫn, tổ chức cho học sinh nộp hồ sơ trực tuyến: từ **25/5/2023 đến 31/5/2023**.

- Trường THPT Buôn Ma Thuột kết hợp với các trường THCS đối chiếu hồ sơ đang lưu giữ tại trường THCS và dữ liệu trên hệ thống, thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho thí sinh: từ 01/6/2023 đến 02/6/2023 (*THCS Hùng Vương, THCS Phan Chu Trinh vào ngày 01/6/2023 và THCS Phạm Hồng Thái, THCS Nguyễn Văn Cừ vào ngày 02/6/2023*).

- Điều chỉnh dữ liệu học sinh trên hệ thống: 03/6/2023.

- Học sinh tốt nghiệp THCS ngoài tỉnh nộp hồ sơ đăng ký trên hệ thống: Từ 04/6/2023 đến 10/7/2023.

- Hội đồng tuyển sinh trường tổ chức xét tuyển sinh: Từ 11/7/2023 đến 15/7/2023.

- Nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH-GDTX) để duyệt gồm: Biên bản xét duyệt, tờ trình đề nghị điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh: hạn cuối ngày 20/7/2023.

- Công bố kết quả tuyển sinh trên bảng tin và website: <http://thptbuonmathuot.edu.vn/> sau khi Sở GDĐT phê duyệt điểm chuẩn.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định hiện hành.

- Mọi thông tin về tuyển sinh, phụ huynh học sinh liên hệ, trao đổi trực tiếp với bộ phận tuyển sinh của các trường:

+ Trường THCS Hùng Vương: Ông Bùi Thành Vinh, GV, SĐT: 0915.697071

+ Trường THCS Phan Chu Trinh: Ông Biện Văn Nam, Phó HT, SĐT: 0935.639697

+ Trường THCS Phạm Hồng Thái: Bà Phạm Thị Dịu, Phó HT, SĐT: 0905.167718

+ Trường THCS Nguyễn Văn Cừ: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, GV, SĐT: 0969.749441

+ Trường THPT Buôn Ma Thuột: Ông Bùi Văn Tiến, TTCM, SĐT: 0905.219298.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Phòng GDTrH-GDTX;
- Các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh;
- HĐTS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Văn Thái